

Bản án số: 205/2019/HSST
Ngày: 29/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Tươi** và ông **Nguyễn Tung Bắc**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Phương** - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nhiệm** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 214/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2019/HSST-QĐ ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị M**, sinh năm 1994. Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Thôn Thanh X, xã Liên H, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Phạm Quý C, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1960. Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ ba; Có chồng là Trần Hải Q, sinh năm 1991 (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh ngày 04/12/2016. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/10/2019 đến ngày 16/10/2019. Hiện được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh theo Quyết định về việc bảo lãnh số 07 ngày 16/10/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Lê Minh T, sinh năm 1991;

Cư trú tại: Phòng 103, khu tập thể Bà T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Lưu Văn Tu, sinh năm 1974;

Cư trú tại: Thôn Tr, thị trấn Lai C, huyện Cẩm G, tỉnh Hải Dương

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ ngày 10/10/2019 tại đầu gác 46/34 ngõ 90 Nhữ Đình H, khu 3, phường Th, thành phố H, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma

túy (PC04) Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang Phạm Thị M cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc 02 túi nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm/túi bên trong các túi đều chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, M khai nhận là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng. Khi bắt giữ có sự chứng kiến của anh Lê Minh T ở Phòng 103, khu tập thể Bà T, phường T, thành phố H và anh Lưu Văn Tu, ở thôn Tr, thị trấn Lai C, huyện Cẩm G, tỉnh Hải Dương. Quá trình điều tra đã làm rõ được Phạm Thị M có sử dụng chất ma túy tổng hợp nên khoảng 20 giờ ngày 08/10/2019, M đi đến khu vực chợ Hui thuộc phường Thạch K, thành phố HD mua được 02 túi ma túy tổng hợp với số tiền 800.000đ của một người nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) rồi đem về nhà cất giấu để sử dụng. Tối ngày 10/10/2019 M giấu 02 túi ma túy tổng hợp vào trong túi quần rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) đến thành phố HD tìm nơi sử dụng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi M đi đến đầu ngách 46/34 ngõ 90 Nhữ Đình H, khu 3, phường Th, thành phố H thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên trái của M đang mặc 02 túi nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm/túi bên trong các túi đều chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, trước sự chứng kiến của anh Lê Minh T và anh Lưu Văn Tu.

Tại Kết luận giám định số 358/KLGD-PC09 ngày 13/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Thị M, gửi đến giám định khối lượng là 1,834g là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 1,588gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 358/KLGD- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố HD chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 212/CT-VKSTPHD ngày 15/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Phạm Thị M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Thị M từ 30(Ba mươi) đến 33(Ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt đi thi

hành án, được trù thời gian tạm giữ từ ngày 11/10/2019 đến ngày 16/10/2019; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 1,588gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 358/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định (bút lục số 39, 42, 53-54); lời khai những người làm chứng anh Lê Minh T và anh Lưu Văn Tu (Bút lục số 75-88) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22giờ ngày 10/10/2019 tại đầu ngách 46/34 ngõ 90 Nhữ Đình H, khu 3, phường Th, thành phố H, Phạm Thị M đang cất giấu trái phép 1,834 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy là loại độc dược gây nghiện, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội, nhưng do bị cáo coi thường pháp luật nên vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Việc bị cáo cất giấu trái phép Methamphetamine để sử dụng là vi phạm pháp luật hình. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[2] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS) của bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết

tăng nặng TNHS; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ đơn thân đang nuôi 02 con nhỏ, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với 1,588gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 358/KLGD- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Xét Methamphetamine là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Những vấn đề khác: Không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo nên Cơ quan CSĐT-Công an thành phố HD không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Vì các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị M **30 (Ba mươi)** tháng tù, được trừ thời gian 06 (Sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 11/10/2019 đến ngày 16/10/2019), thời hạn tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 358/KLGĐ- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định. *(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 25 /11/2019).*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thị M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Thị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2019)./.

Nơi nhận:

- VKSND Tp HD;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP HD;
- Cơ quan THAHS-Công an TP HD;
- Chi cục THADS Tp HD;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPTA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên